SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO **HẢI DƯƠNG**	**KỲ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI THPT CẤP TỈNH** **NĂM HỌC 2021 - 2022** Môn thi: **ĐỊA LÍ** **Ngày thi: 21/10/2021**
ĐỀ CHÍNH THỨC	*Thời gian làm bài: 180 phút, không kể thời gian phát đề* (*Đề thi gồm có 01 trang*)

Câu 1 ***(2,0 điểm):***

a. Trình bày sự thay đổi các mùa trong năm ở Bán cầu Nam.

b. Tại sao ở các nước đang phát triển cần phải điều khiển quá trình đô thị hóa?

Câu 2 ***(1,0 điểm):***

Những thách thức mang tính toàn cầu mà hiện nay thế giới đang phải đối mặt là gì? Đề xuất một số biện pháp bảo vệ môi trường.

Câu 3 ***(2,0 điểm):*** Dựa vào Atlat Địa lí Việt Nam và kiến thức đã học, hãy:

a. Trình bày đặc điểm hình dạng lãnh thổ phần đất liền và ảnh hưởng của nó đến các điều kiện tự nhiên của Việt Nam.

b. Phân tích ảnh hưởng của hướng địa hình đến khí hậu nước ta.

Câu 4 ***(2,0 điểm):***

a. Tại sao nói sử dụng hợp lí nguồn lợi thiên nhiên vùng biển, phòng chống ô nhiễm môi trường biển, thực hiện các biện pháp phòng chống thiên tai là những vấn đề hệ trọng trong chiến lược khai thác tổng hợp, phát triển kinh tế biển ở nước ta?

b. Phân tích tác động của khối khí nhiệt đới ẩm Bắc Ấn Độ Dương đến khí hậu Việt Nam.

Câu 5 ***(3,0 điểm):*** Cho bảng số liệu:

SỐ LAO ĐỘNG TỪ 15 TUỔI TRỞ LÊN ĐANG LÀM VIỆC PHÂN THEO LOẠI HÌNH KINH TẾ NĂM 2010 VÀ 2019 CỦA NƯỚC TA

Năm	Tổng số	Kinh tế nhà nước	Kinh tế ngoài nhà nước	Khu vực có vốn đầu tư nước ngoài
2010	49 124,4	5 025,2	42 370,0	1 729,2
2019	54 659,2	4 226,2	45 664,6	4 768,4

(Nguồn: Niên giám thống kê Việt Nam 2020)

1. Vẽ biểu đồ thích hợp nhất thể hiện sự thay đổi cơ cấu lao động từ 15 tuổi trở lên đang làm việc phân theo loại hình kinh tế của nước ta năm 2010 và 2019.

2. Nhận xét và giải thích sự thay đổi đó.

======= Hết=======

Thí sinh được sử dụng Atlat Địa lí Việt Nam, NXB Giáo dục để làm bài

Họ và tên thí sinh.....Số báo danh.....

Chữ kí của giám thị 1:.....Chữ kí của giám thị 2:.....

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
HẢI DƯƠNG

KỲ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI THPT CẤP TỈNH
NĂM HỌC 2021 - 2022
Môn thi: ĐỊA LÍ

ĐÁP ÁN VÀ THANG ĐIỂM

Câu	Ý	Nội dung	Điểm
1	a	**Trình bày sự thay đổi các mùa trong năm ở Bán cầu Nam.**	**1,00**
		- Mùa xuân: Từ ngày 23/9 đến ngày 22/12: lúc này Mặt Trời bắt đầu di chuyển từ xích đạo về chí tuyến Nam, lượng nhiệt dần tăng lên, ngày cũng dài thêm ra, mặt đặt vừa bị hóa lạnh vào mùa đông, mới bắt đầu tích lũy nhiệt, nên nhiệt độ chưa cao (ấm áp).	0,25
		- Mùa hạ: Từ ngày 22/12 đến ngày 21/3 Mặt Trời di chuyển từ chí tuyến Nam về xích đạo, mặt đất vừa tích lũy nhiệt vào mùa xuân, lại nhận thêm một lượng bức xạ lớn nên nóng, nhiệt độ tăng cao.	0,25
		- Mùa thu: Từ ngày 21/3 đến ngày 22/6 lúc này Mặt Trời di chuyển từ xích đạo lên chí tuyến Bác, lượng bức xạ tuy có giảm, nhưng mặt đất vẫn còn dự trữ nhiệt lượng trong mùa trước đó nên nhiệt độ vẫn chưa thấp lắm.	0,25
		- Mùa đông: Từ ngày 22/6 đến ngày 23/9 lúc này Mặt Trời di chuyển từ Chí tuyến Bắc về xích đạo, lượng bức xạ có tăng lên chút ít nhưng mặt đất đã bị tiêu hao hết nhiệt lượng trở nên rất lạnh. (Học sinh chỉ nêu đúng thời gian mà không làm rõ được đặc điểm thì cho tối đa 0,5 điểm)	0,25
	b	**Tại sao ở các nước đang phát triển cần phải điều khiển quá trình đô thị hóa**	**1,00**
		Các nước đang phát triển phải điều khiển quá trình đô thị hóa vì:	
		- Nhiều nước đang phát triển, quá trình đô thị hóa diễn ra nhanh hơn quá trình công nghiệp hóa, đồng thời số người nhập cư vào thành phố ngày càng đông.	0,25
		- Hậu quả	
		+ Tình trạng thiếu việc làm gay gắt. + Điều kiện sống bị ảnh hưởng.	0,25
		+ Môi trường ô nhiễm nghiêm trọng. + Nhiều hiện tượng tiêu cực trong đời sống xã hội xuất hiện.	0,25
		- Điều khiển quá trình đô thị hóa phù hợp nhằm hạn chế mặt tiêu cực, tạo điều kiện đẩy nhanh phát triển kinh tế - xã hội.	0,25
2		**Những thách thức mang tính toàn cầu mà hiện nay thế giới đang phải đối mặt là gì?**	**1,00**
		- Những thách thức mang tính toàn cầu	
		+ Bùng nổ dân số, già hóa dân số, xung đột sắc tộc, tôn giáo, nạn khủng bố, dịch bệnh…	0,25
		+ Biến đổi khí hậu toàn cầu, suy giảm đa dạng sinh vật, suy giảm tầng ô dôn, ô nhiễm nguồn nước *(Nếu HS chỉ nêu được 5 vấn đề thì cho 0,25đ)*	0,25
		- Đề xuất một số biện pháp bảo vệ môi trường	
		+ Xây dựng văn hóa ứng xử thân thiện với môi trường trên cơ sở đổi mới tư duy, cách làm, hành vi ứng xử, ý thức trách nhiệm với thiên nhiên môi trường.	0,25
		+ Nâng cao ý thức bảo vệ môi trường, gắn nhiệm vụ bảo vệ môi trường với phát triển kinh tế - xã hội.	0,25
		+ Hoàn thiện hệ thống pháp luật về môi trường, dự báo chính xác kịp thời khí tượng, thủy văn, cắt giảm lượng khí thải vào môi trường, xử lí chất thải trước khi đưa vào môi trường… (Học sinh trả lời được 2 ý vẫn cho điểm tối đa 0,5)	
3	a	**Trình bày đặc điểm hình dạng lãnh thổ phần đất liền và ảnh hưởng của nó đến các điều kiện tự nhiên của Việt Nam**	**1,00**
		- Hình dáng lãnh thổ:	

		+ Đặc điểm hình dáng lãnh thổ nước ta kéo dài và hẹp ngang: Từ $8^0$34'B đến $23^0$23'B dài gần 15 vĩ tuyến. Từ Tây sang Đông rộng $7^0$15' kinh tuyến, nơi hẹp nhất thuộc tỉnh Quảng Bình chưa đầy 50km.	0,25
		+ Nước ta có đường bờ biển kéo dài 3260 km, cong hình chữ S, kéo dài từ Móng Cái – Quảng Ninh đến Hà Tiên – Kiên Giang *(HS trả lời đủ ý không có số liệu vẫn cho tối đa 0,25đ)*	0,25
		- Ảnh hưởng:	
		+ Thiên nhiên phân hóa theo chiều Bắc – Nam Miền Bắc nước ta với vị trí địa lí nằm gần chí tuyến kết hợp với hướng vòng cung của các dãy núi, sự tác động mạnh của gió mùa Đông Bắc làm cho thiên nhiên Miền Bác đa dạng và phong phú, cảnh quan thiên nhiên thay đổi theo mùa. Miền Nam nước ta với vị trí địa lí nằm gần xích đạo nên khí hậu mạng tính chất cận xích đạo gió mùa, nóng quanh năm, sinh vật phần lớn thuộc vùng xích đạo, nhiệt đới.	0,25
		+ Thiên nhiên phân hóa theo chiều Đông – Tây: Với đặc điểm hình dáng lãnh thổ, phía Đông là biển, chuyển tiếp là dải đồng bằng, đồi núi phía Tây nên thiên nhiên có sự phân hóa theo chiều Đông – Tây. Thiên nhiên vùng biển nước ta đa dạng và giàu có. Thiên nhiên vùng đồng bằng thay đổi tùy nơi. Vùng đồi núi phía Tây thiên nhiên phân hóa phức tạp.	0,25
	b	**Phân tích ảnh hưởng của hướng địa hình đến khí hậu nước ta**	**1,00**
		- Hướng địa hình chính:	
		+ Hướng tây bắc – đông nam (từ hữu ngạn sông Hồng đến dãy Bạch Mã)	0,25
		+ Hướng vòng cung (vùng núi Đông Bắc và Trường Sơn Nam)	0,25
		- Ảnh hưởng của hướng địa hình đến khí hậu:	
		+ Hướng địa hình chắn gió, gây hiện tượng khô nóng ở sườn khuất gió và mưa ở sườn đón gió (dẫn chứng) (Dãy Trường Sơn)	0,25
		+ Hướng địa hình tạo điều kiện cho các khối khí xâm nhập sâu vào lãnh thổ nước ta (diễn giải) (Hướng vòng cung và hướng nghiêng địa hình) *(HS không có diễn giải cụ thể thì cho 0,25đ)*	0,25
4	**a**	**Tại sao nói sử dụng hợp lí nguồn lợi thiên nhiên vùng biển, phòng chống ô nhiễm môi trường biển, thực hiện các biện pháp phòng chống thiên tai là những vấn đề hệ trọng trong chiến lược khai thác tổng hợp, phát triển kinh tế biển ở nước ta?**	**1,00**
		- Xuất phát từ vị trí chiến lược của biển Đông trong sự phát triển kinh tế - xã hội của nước ta hiện nay và trong tương lai.	0,25
		- Nguồn lợi biển Đông vô cùng phong phú có ý nghĩa đối với sự phát triển nhiều ngành kinh tế biển.	0,25
		- Biển Đông nằm trong khu vực có nhiều thiên tai: bão, sóng lừng, cát bay, sạt lở bờ biển, ô nhiễm môi trường.. gây thiệt hại đối với đời sống và sản xuất.	0,25
		- Biển Đông không phải riêng của Việt Nam mà có liên quan đến nhiều quốc gia trong khu vực và ngoài khu vực. Vì vậy sử dụng và bảo vệ các nguồn lợi của biển Đông cần phải có sự hợp tác của các nước chung biển Đông. Đây là giải pháp để giữ gìn hòa bình và ổn định trong khu vực.	0,25
	b	**Phân tích tác động của khối khí nhiệt đới ẩm Bắc Ấn Độ Dương đến khí hậu Việt Nam.**	**1,00**
		- Nguồn gốc và thời gian hoạt động: từ áp cao Bắc Ấn Độ Dương di chuyển theo hướng tây nam vào nước ta. Thời gian hoạt động: đầu mùa hạ tháng 5,6,7.	0,25
		- Phạm vi tác động: Khối khí nhiệt đới ẩm Bắc Ấn Độ Dương tác động trên phạm vi toàn quốc.	0,25
		- Ảnh hưởng:	
		+ Đầu mùa hạ, khối khí nhiệt đới ẩm Bắc Ấn Độ Dương gây mưa cho khu vực Tây Nguyên và các tỉnh Nam Bộ (mưa giông nhiều)	0,25

		+ Khi vượt qua dãy Trường Sơn và các dãy núi chạy dọc biên giới Việt – Lào, tràn xuống vùng đồng bằng ven biển Trung Bộ và phần nam của khu vực Tây Bắc, khối khí này trở nên khô nóng gọi là gió phơn Tây Nam hay còn được gọi là gió Lào.	0,25
5	**a**	**Vẽ biểu đồ**	**2,00**
		- Xử lí số liệu:	
		+ Tính bán kính: Coi R1 là bán kính hình tròn năm 2010, R2 là bán kính hình tròn năm 2019. Cho R1=1 (đvbk) => R2=1,1 (đvbk)	0,25
		+ Tính cơ cấu: Bảng cơ cấu lao động từ 15 tuổi trở lên đang làm việc phân theo loại hình kinh tế ở nước ta năm 2010 và 2019 *(Đơn vị: %)* **Năm** | **Tổng số** | **Kinh tế nhà nước** | **Kinh tế ngoài nhà nước** | **Khu vực có vốn đầu tư nước ngoài** 2010 | 100,0 | 10,2 | 86,3 | 3,5 2019 | 100,0 | 7,7 | 83,6 | 8,7	0,25
		- Vẽ biểu đồ: + Vẽ 2 biểu đồ hình tròn có quy mô và cơ cấu các loại hình kinh tế chính xác. + Có chú giải, tên biểu đồ 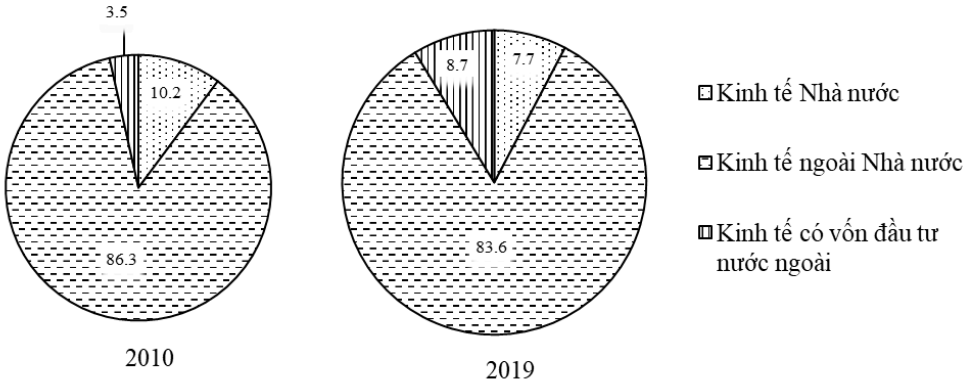 	1,50
	b	**Nhận xét và giải thích sự thay đổi.**	
		- Nhận xét:	
		+ Tổng số lao động từ 15 tuổi trở lên đang làm việc phân theo loại hình kinh tế ở nước ta qua 2 năm ngày càng tăng. Năm 2010 là 49124,4 nghìn người, đến năm 2019 tăng lên 54659,2 nghìn người (tăng gấp hơn 1,1 lần).	0,25
		+ Cơ cấu lao động từ 15 tuổi trở lên đang làm việc phân theo loại hình kinh tế ở nước ta có sự khác nhau và thay đổi qua 2 năm. *(Cơ cấu lao động trong khu vực nhà nước chiếm tỉ lệ trung bình và có xu hướng giảm từ 10,2%, xuống 7,7% (giảm 2,5%). Cơ cấu lao động trong khu vực ngoài nhà nước chiếm tỉ lệ cao và cũng có xu hướng giảm từ 86,3%, xuống còn 83,6% (giảm 2,7%). Cơ cấu lao động trong khu vực có vốn đầu tư nước ngoài chiếm tỉ lệ nhỏ nhưng có xu hướng tăng từ 3,5%, lên 8,7% (tăng 5,2%).* (*Nếu HS không đưa được số liệu dẫn chứng thì không cho điểm*)	0,25
		- Giải thích:	
		+ Tổng số lao động đang làm việc phân theo loại hình kinh tế ở nước ta qua 2 năm ngày càng tăng. Do quy mô dân số nước ta lớn, gia tăng dân số còn cao, mỗi năm nguồn lao động nước tăng thêm hơn 1 triệu lao động.	0,25

		+ Cơ cấu lao động đang làm việc phân theo loại hình kinh tế ở nước ta có sự khác nhau và thay đổi qua 2 năm. . Loại hình kinh tế nhà nước xu hướng giảm, nguyên nhân do chính sách giảm biên chế lao động trong khu vực kinh tế nhà nước. . Loại hình kinh tế ngoài nhà nước chiếm tỉ trọng cao trong cơ cấu nhưng có xu hướng giảm, nguyên nhân lao động trong khu vực kinh tế ngoài nhà nước có rất nhiều ngành nghề khác nhau với trình độ khác nhau... Đồng thời do số lao động loại hình kinh tế này có tăng nhưng tăng chậm nên cơ cấu giảm. . Loại hình kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài chiếm tỉ trọng còn nhỏ nhưng đang có xu hướng tăng trong thời gian gần đây, nguyên nhân do thực hiện chính sách mở cửa của nền kinh tế nước ta và với việc ban hành luật đầu tư hấp dẫn, do đó các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài vào nước ta ngày càng nhiều nên số lao động tăng nhanh dẫn đến cơ cấu tăng. (*HS giải thích được 2 ý trở lên thì cho điểm*)	0,25
Tổng điểm			**20,0**

======= Hết=======